

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 647/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định 2418/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đình chính Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình 117/TTr-SoNNMT ngày 01 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa (địa chỉ: số K4/79C, Nguyễn Tri Phương, khu phố 3, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam) diện tích 330.560,3 m² đất tại xã Gia Kiệm, tỉnh Đồng Nai.

1. Mục đích sử dụng đất: Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản.

2. Thời hạn sử dụng đất được gia hạn: Đến ngày 28 tháng 8 năm 2029 (theo thời hạn tại Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 30/GP-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

3. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục khu đất bản đồ địa chính số 1710/2025, tỷ lệ 1/2.000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai xác lập ngày 25 tháng 4 năm 2025, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh xác nhận ngày 26 tháng 4 năm 2025.

4. Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

5. Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp theo Quyết định số 86/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ):

- 960.000 đồng/m² (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng một mét vuông) đối với diện tích 6.790,4 m² đất.

- 768.000 đồng/m² (Bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng một mét vuông) đối với diện tích 7.304,2 m² đất.

- 480.000 đồng/m² (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng một mét vuông) đối với diện tích 71.736,4 m² đất.

- 336.000 đồng/m² (Ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng một mét vuông) đối với diện tích 244.729,3 m² đất.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chuyển thông tin cho cơ quan thuế xác định nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa; Thông báo cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa nộp phí, lệ phí.

b) Ký hợp đồng thuê đất; ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định; chỉ đạo việc chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Thuế tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan: Xác định đơn giá thuê đất; Ban hành thông báo về nộp tiền thuê đất; Truy thu tiền thuê đất của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa đối với diện tích 85.831,0 m² đất tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến ngày quyết định gia hạn sử dụng đất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu lực thi hành; Gửi thông báo kết quả hoàn thành việc thu, nộp tiền thuê đất cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa chịu trách nhiệm: Nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí; sử dụng đất đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đúng quy định của Luật Đất đai và các Luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Gia Kiệm;

Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa;
Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này.

2. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (Phòng Quản lý Công thông
tin điện tử) đăng tải quyết định này lên trang thông tin điện tử./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai (Phòng Quản lý Công thông tin điện tử) (đăng tin);
- Lưu VT, KTNS, KTN.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng

